

Hải Phòng, ngày tháng năm 2024

Số: /KL-TTr

KẾT LUẬN THANH TRA
Trường trung học phổ thông Trần Tất Văn

Thực hiện Quyết định số 30/QĐ-TTr ngày 25/3/2024 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc thanh tra Trường trung học phổ thông Trần Tất Văn, từ ngày 02/4/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường trung học phổ thông Trần Tất Văn về các nội dung: thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục; công tác kiểm tra nội bộ; việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Xét báo cáo kết quả thanh tra của Trường đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng có kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ NHÀ TRƯỜNG

Trường trung học phổ thông Trần Tất Văn, tiền thân là Trường THPT Dân lập Trần Tất Văn được thành lập năm 1998 theo quyết định số 1182/QĐ-UB ngày 16/7/1998 đến tháng 8/2007 trường đổi tên thành Trường THPT Trần Tất Văn cho đến nay. Từ khi thành lập đến năm 2014, trường thuộc loại hình dân lập; từ năm 2014 đến nay, trường thuộc loại hình tư thục. Hiện tại, trường hoạt động theo Thông tư số 40/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục. Sau một số lần thay đổi địa điểm hoạt động, hiện tại trường có địa điểm hoạt động ổn định tại địa chỉ: Thôn Quyết Tiến 2, xã An Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Năm học 2023-2024, trường có quy mô 21 lớp với tổng số 897 học sinh; đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên gồm có 05 người trong Hội đồng trường; 01 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng (có tham gia giảng dạy); 27 giáo viên cơ hữu đạt 64%, 03 giáo viên bán cơ hữu (chỉ dạy ở trường với số tiết trên 17 tiết/tuần) và 12 giáo viên thỉnh giảng; 07 nhân viên. Trường có Chi bộ với 14 đảng viên cùng với tổ chức Công đoàn và Đoàn TNCSHCM trong nhà trường.

Với sự nỗ lực của thầy và trò, nhiều năm nhà trường cũng như các tổ chức, cá nhân trong nhà trường được nhận Cờ thi đua, Bằng khen, Giấy khen của các cấp; chất lượng giáo dục nhà trường được duy trì ổn định, xếp ở vị trí cao trong

khỏi các trường ngoài công lập trong thành phố.

Trong những năm gần đây, trường huy động được các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất và các điều kiện hoạt động khác. Hiện tại, trường có cơ sở vật chất khang trang, phù hợp với môi trường giáo dục; là địa chỉ tin tưởng của cha mẹ học sinh và học sinh.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. Việc thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục

Nhà trường đã lưu giữ đầy đủ các văn bản của các cấp để làm căn cứ pháp lý thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục, trong đó có văn bản của Bộ GDĐT, Bộ Tài chính, Kiểm toán nhà nước, Sở GDĐT¹.

Căn cứ vào văn bản của các cấp và tình hình thực tế của nhà trường, Hiệu trưởng đã ban hành quyết định², xây dựng kế hoạch thực hiện công khai cho các năm học³. Trong các kế hoạch đảm bảo về bố cục và các nội dung công khai, phân công rõ nhiệm vụ cho các bộ phận, biện pháp tổ chức thực hiện; hình thức và thời điểm công khai đầy đủ, rõ ràng.

Hàng năm, trường đã thực hiện tổng kết, đánh giá về công tác công khai, có báo cáo kết quả thực hiện; báo cáo đảm bảo đủ về nội dung, thời gian, được thủ trưởng đơn vị ký và đóng dấu⁴.

Nội dung công khai: Các nội dung công khai được nhà trường thực hiện theo các biểu mẫu của cấp học:

- Về công khai thu chi tài chính gồm các biểu: Kế hoạch thu chi năm học 2022-2023, Kế hoạch thu chi năm học 2023-2024; Báo cáo quyết toán kinh phí năm 2022, Báo cáo quyết toán kinh phí năm 2023.

- Về công khai các nội dung khác⁵: Công khai cam kết chất lượng giáo dục

¹ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/7/2017, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT. Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính. Quyết định số 1562/QĐ-KTNN ngày 08/9/2016 của Tổng Kiểm toán nhà nước. Công văn số 551/SGDĐT-TTr ngày 17/3/2022 của Sở GDĐT.

² Quyết định số 19B/QĐ-THPTTTV ngày 03/9/2022 về việc công bố, công khai dự toán ngân sách và các khoản thu của nhà trường năm học 2022-2023; Quyết định số 19/QĐ-THPTTTV ngày 27/8/2022 về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai trong nhà trường theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT từ năm học 2023-2024; Quyết định số 29B/QĐ-THPTTTV ngày 03/9/2023 về việc công bố, công khai dự toán ngân sách và các khoản thu năm học 2023-2024, Quyết định số 23/QĐ-THPTTTV ngày 6/6/2023 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách và các khoản thu năm học 2022-2023.

³ Kế hoạch số 06/KH-THPTTTV ngày 30/8/2022 về thực hiện công khai trong nhà trường năm học 2022-2023; Kế hoạch số 12B/KH-THPTTTV ngày 30/8/2023 về thực hiện công khai trong nhà trường năm học 2023-2024.

⁴ Báo cáo số 16/BC-THPTTTV về việc thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục, triển khai thu và sử dụng các khoản thu năm học 2023-2024; Báo cáo số 11/BC-THPTTTV về kết quả thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2022-2023.

⁵ Biểu mẫu số 09 (3.1) Thông báo cam kết chất lượng giáo dục của nhà trường: năm học 2022-2023 có biểu ghi ngày 06/6/2022, năm học 2023-2024 có biểu ghi ngày 03/9/2023; Biểu mẫu số 10 (3.2.) Thông báo công khai chất lượng giáo dục thực tế: năm học 2022-2023 có biểu ghi ngày 06/6/2023; Biểu mẫu số 11 (3.3) Thông báo công khai thông tin về cơ sở vật chất: năm học 2022-2023 có biểu ghi ngày 06/6/2022, năm học 2023-2024 có biểu ghi ngày 03/9/2023; Biểu mẫu số 12 (3.4) Thông báo công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản

và chất lượng giáo dục thực tế (cam kết chất lượng giáo dục, chất lượng giáo dục thực tế, kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia); công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục (cơ sở vật chất; đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên. Các biểu mẫu công khai có đầy đủ nội dung, đảm bảo tính pháp lý và được lưu trữ cẩn thận. Quá trình thực hiện công khai có biên bản ghi nhận cụ thể ở mỗi năm học.

Hình thức công khai: Việc thực hiện công khai được thực hiện bằng nhiều hình thức: Niêm yết các biểu mẫu công khai trên bảng thông báo, đăng tải trên cổng thông tin điện tử của nhà trường (<https://thpttrantatvan.haiphong.edu.vn>),

Thời điểm công khai: Cơ bản đảm bảo đúng quy định về thời điểm công khai và thời gia công khai (công khai vào tháng 6 và tháng 9 hàng năm).

Tồn tại, hạn chế:

- Trong hồ sơ lưu giữ tại nhà trường, thiếu các biểu công khai: quyết toán thu-chi, dự toán thu-chi, thực hiện dự toán thu-chi các năm học 2022-2023, 2023-2024.

- Việc công khai các kế hoạch, báo cáo quyết toán kinh phí chưa theo đúng mẫu quy định tại Văn bản số 551/HD-SGDĐT ngày 17/3/2022 của Sở GDĐT.

- Các báo cáo chưa vào sổ, ghi ngày theo quy định.

- Vẫn còn chèn chữ trong phần số văn bản ở một số văn bản ban hành của nhà trường về công tác thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục.

II. Công tác kiểm tra nội bộ

Trường đã lưu giữ đầy đủ các văn bản của các cấp trong đó có Công văn số 2000/SGDĐT-TTr ngày 15/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ để làm căn cứ pháp lý triển khai thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trong nhà trường.

Căn cứ văn bản của các cấp, tình hình thực tế tại đơn vị, ở mỗi năm học trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ⁶ và ban hành quyết định kiện toàn ban kiểm tra nội bộ⁷. Kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường nhìn chung đảm bảo về bố cục, nội dung, hình thức kiểm tra (kiểm tra chuyên đề, kiểm tra toàn diện, kiểm tra đột xuất); trong kế hoạch có lịch kiểm tra cụ thể từng tháng, lịch kiểm tra sát với tiến độ hoạt động của nhà trường. Ban kiểm tra nội bộ nhà trường

lý và nhân viên: năm học 2022-2023 có biểu ghi ngày 06/6/2022, năm học 2023-2024 có biểu ghi ngày 03/9/2023; Biểu mẫu số 3.5 Công khai số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo bồi dưỡng; năm học 2022-2023 có biểu ghi ngày 06/6/2022, năm học 2023-2024 có biểu ghi ngày 03/9/2023; Công khai Kế hoạch số 05/KH-THPT TTV ngày 25/9/2023 về xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2023-2026.

⁶ Kế hoạch số 09/KH-THPTTTV ngày 30/9/2022 về kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023, Kế hoạch số 12/KH-THPTTTV ngày 31/8/2023 về kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024.

⁷ Quyết định số 25/QĐ-THPTTTV ngày 27/9/2022 về kiện toàn ban kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023 với 18 thành viên, Quyết định số 26/QĐ-THPTTTV ngày 30/8/2023 về kiện toàn ban kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024 với 19 thành viên.

được kiện toàn ở mỗi năm học đảm bảo đủ về số lượng, thành phần để triển khai thực hiện nhiệm vụ, trong đó có nhiệm vụ tự kiểm tra công tác tài chính của nhà trường.

Trường thực hiện kiểm tra các nội dung theo lịch, tiến độ kế hoạch đã xây dựng. Qua thanh tra, cho thấy: Ban kiểm tra nội bộ đã kiểm tra các nội dung theo kế hoạch, trong đó tập trung kiểm tra hồ sơ giáo viên, kiểm tra chuyên môn, kiểm tra việc vào điểm, kiểm tra việc giảng dạy của giáo viên, kiểm tra sổ đầu bài và kiểm tra nền nếp học tập của học sinh ... Việc kiểm tra được ghi nhận bằng biên bản (Ban kiểm tra nội bộ nhà trường đã thiết kế mẫu biên bản, biểu bảng, hồ sơ để phục vụ công tác kiểm tra). Các cuộc kiểm tra, nội dung kiểm tra, chuyên đề kiểm tra nhìn chung đảm bảo. Kết quả kiểm tra được sử dụng để phục vụ công tác quản lý, đánh giá đội ngũ, đánh giá thực tế nhà trường và là căn cứ đánh giá thi đua trong nhà trường.

Trường có cơ bản đủ hồ sơ quản lý theo quy định tại Điều lệ trường học và các văn bản hướng dẫn của năm học. Hồ sơ được bảo quản và sử dụng theo quy định. Đã triển khai thực hiện học bạ, sổ điểm điện tử. Ban Giám hiệu đã quan tâm thực hiện dự giờ và kiểm tra, đánh giá giáo viên.

Tồn tại, hạn chế:

- Trong các năm học, trường ban hành quyết định kiện toàn ban kiểm tra nội bộ mà không ban hành quyết định thành lập ban kiểm tra nội bộ là không đúng quy định tại Công văn số 2000/SGDĐT-TTr ngày 15/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ.

- Việc kiểm tra nội bộ tập trung nhiều vào kiểm tra giáo viên, kiểm tra học sinh và kiểm tra công tác chuyên môn mà chưa tập trung kiểm tra các nội dung khác trong công tác quản lý nhà trường nhất là quản lý tài chính, quản lý cơ sở vật chất.

- Việc quản lý, bảo quản, sử dụng hồ sơ theo Điều lệ trường học còn tồn tại, hạn chế như sau:

+ Trong sổ ghi đầu bài: Hàng tuần, Ban giám hiệu chỉ ký mà không nhận xét; giáo viên chấm điểm các tiết dạy chưa bám sát tiêu chí do nhà trường xây dựng, còn ghi vào phần dành cho học sinh; cán bộ lớp không ký và ghi đầy đủ nội dung theo từng tuần;

+ Chưa có sổ khen thưởng, kỷ luật học sinh. Nội dung biên bản theo dõi khen thưởng, kỷ luật học sinh chưa rõ ràng, không ghi cụ thể theo vụ việc;

+ Sổ tài sản chưa cập nhật đầy đủ thông tin năm 2023.

III. Việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Nhà trường đã triển khai, lưu trữ đầy đủ các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT 2018 của Bộ GDĐT và Sở GDĐT⁸.

Trong niên độ được thanh tra, trường thực hiện 02 chương trình giáo dục (GDPT 2006 và GDPT 2018). Năm học 2023-2024, trường thực hiện Chương trình GDPT 2006 đối với lớp 12 và Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10, 11. Đối với Chương trình GDPT 2018, ngoài các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn lựa chọn theo tổ hợp (gồm 4 tổ hợp môn ở mỗi khối lớp 10, 11); các môn chuyên đề lựa chọn được xây dựng theo từng tổ hợp định hướng nghề nghiệp và hướng khoa học tự nhiên, khoa học xã hội cho học sinh lựa chọn.

Kế hoạch giáo dục của nhà trường ở mỗi năm học đều được Hiệu trưởng xây dựng và có phê duyệt của Chủ tịch Hội đồng trường theo đúng chức năng nhiệm vụ⁹. Trong kế hoạch giáo dục của nhà trường đã đề ra các nội dung chuyên môn triển khai trong năm học; thể hiện được phân bổ số tiết từng môn học theo từng thời điểm; phân phối chương trình đủ số lượng tiết học; triển khai hoạt động giáo dục STEM theo tháng; đã quy định số điểm đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì, lưu ý các môn đánh giá bằng nhận xét theo quy định; các hoạt động giáo dục được tổ chức theo hình thức câu lạc bộ, hoạt động phục vụ cộng đồng, tham quan thực tế tại các doanh nghiệp; đã xây dựng tiến độ thực hiện cụ thể cho từng tháng; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tiễn.

*** Tồn tại, hạn chế:**

- Kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học của nhà trường chưa bám sát với khung thời gian kế hoạch năm học theo quy định của Bộ GDĐT¹⁰.

- Nhà trường triển khai, tổ chức dạy học chính khóa năm học 2023-2024 từ 14/8/2023 là chưa đúng quy định (trước 2 tuần).

- Vẫn còn có giáo viên chưa có điểm kiểm tra thường xuyên trên sổ theo dõi đánh giá học sinh nhưng trên sổ gọi tên ghi điểm lại có loại điểm này.

- Việc theo dõi học sinh nghỉ học trên sổ theo dõi đánh giá học sinh lớp 10C1

⁸ Văn bản của Bộ GDĐT: Văn bản số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Văn bản số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học THCS, THPT; Văn bản số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 28/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Văn bản số 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2022 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023; Thông tư số 02/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 về Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung học phổ thông; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới và Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/08/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình Giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018. Văn bản của Sở GDĐT: Tập văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023, 2023-2024.

⁹ Văn bản số 10/KHGD-THPT.TTV ngày 06/10/2022 về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023; Văn bản số 11/KHGD-THPT.TTV ngày 30/08/2023 về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024.

¹⁰ Quyết định số 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2023 của Bộ trưởng Bộ giáo dục Đào tạo ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023 -2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

năm học 2022-2023 chưa cập nhật đúng theo sổ ghi đầu bài.

2. Công tác lựa chọn sách giáo khoa

Nhà trường đã thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa (SGK) cơ bản đảm bảo đúng các quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn SGK trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT; ban hành đầy đủ các kế hoạch tổ chức lựa chọn SGK ¹¹.

Qua thanh tra, cho thấy: Trường đã thực hiện quy trình đề xuất lựa chọn SGK theo quy định, gồm 06 bước: (1) Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức đề xuất lựa chọn SGK; (2) Phó Hiệu trưởng (PHT) phụ trách công tác chuyên môn lập các biểu mẫu báo cáo, hướng dẫn các bộ phận thực hiện; (3) Cá nhân giáo viên đọc, nghiên cứu file mềm bản mẫu SGK của môn học thuộc chuyên môn giảng dạy, hoàn thành phiếu nhận xét, đánh giá SGK của cá nhân; (4) Tổ trưởng/trưởng bộ môn tổ chức họp nhận xét, đánh giá, tổ chức bình chọn sách và công bố kết quả; hoàn chỉnh hồ sơ nộp cho đồng chí PHT phụ trách công tác chuyên môn; (5) Hiệu trưởng tổ chức cuộc họp (thành phần dự họp gồm Hiệu trưởng, PHT, tổ trưởng tổ chuyên môn/trưởng bộ môn và đại diện Ban đại diện cha mẹ học sinh) để thảo luận, đánh giá quy trình lựa chọn SGK ở các tổ nhóm chuyên môn trên cơ sở danh mục SGK do các tổ chuyên môn đề xuất; lựa chọn 01 (một) SGK cho mỗi môn học; (6) Hiệu trưởng thực hiện báo cáo kết quả về Sở GDĐT.

Hồ sơ lựa chọn SGK của nhà trường và của các tổ/nhóm chuyên môn được lưu giữ đầy đủ có tài liệu, minh chứng kèm theo.

*** Tồn tại, hạn chế:**

- Biên bản họp nhóm chuyên môn nghiên cứu, thảo luận, lựa chọn sách giáo khoa lớp 10 của tất cả các nhóm chuyên môn chưa ghi cụ thể ý kiến của từng giáo viên dạy bộ môn nhận xét về từng bộ SGK.

- Biên bản họp nhóm chuyên môn nghiên cứu, thảo luận, lựa chọn SGK lớp 11 của các nhóm chuyên môn: Tiếng Anh, Giáo dục kinh tế và pháp luật chưa ghi cụ thể ý kiến của từng giáo viên dạy bộ môn nhận xét về từng bộ SGK.

3. Hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường và thực hiện quy chế, quy định chuyên môn

3.1. Kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn

Đầu mỗi năm học, nhà trường đã xây dựng và triển khai thực hiện đầy đủ

¹¹ Kế hoạch số 02/KH-THPT.TTV ngày 22/02/2022 về việc nghiên cứu, đề xuất danh mục lựa chọn sách giáo khoa lớp 10 năm học 2022 – 2023; Kế hoạch số 01/KH-THPT.TTV ngày 03/02/2023 về việc tổ chức nghiên cứu, đề xuất danh mục lựa chọn sách giáo khoa lớp 11 năm học 2023 – 2024.

các kế hoạch hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Sở GDĐT¹². Kế hoạch bài dạy của giáo viên và các kế hoạch của tổ/nhóm chuyên môn đã được duyệt trên phần mềm quản lý chuyên môn. Nội dung các kế hoạch về cơ bản đảm bảo theo đúng hướng dẫn tại Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Ở hầu hết các chương trình môn học, nội dung các kế hoạch giáo dục môn học đảm bảo thể hiện rõ về phân phối chương trình, đã căn cứ tỉ lệ dành cho các mạch nội dung được quy định trong chương trình để tính được số tiết tương ứng cho các mạch nội dung và số tiết dành cho kiểm tra, đánh giá định kì tương ứng với tỉ lệ, bảo đảm về tính khả thi và tính hiệu quả.

*** Tồn tại, hạn chế:**

- Kế hoạch tổ/nhóm môn Sinh học chưa thể hiện rõ thời điểm dạy chuyên đề học tập trong Phân phối chương trình.

- Chưa xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ở một số môn học để đa dạng hình thức tổ chức hoạt động nhằm phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Phần mô tả các thiết bị và đồ dùng dạy học ở các môn học có thí nghiệm, thực hành trong kế hoạch chưa phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Phân chia thời lượng giảng dạy ở các mạch kiến thức đối với môn Toán chưa đúng tỉ lệ quy định.

3.2. Thực hiện các phương pháp và hình thức dạy học; thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Trong kế hoạch bài dạy của giáo viên đã thể hiện được các nội dung: Xây dựng tiến trình dạy học mỗi bài dạy thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng.

Qua kết quả dự giờ ở một số giáo viên¹³, cho thấy: giáo viên đã đảm bảo yêu cầu cần đạt về kiến thức của bài học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học phù hợp; song việc đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh cần thực hiện rõ ràng và hiệu quả hơn; hình thức tổ chức hoạt động nhóm còn hình thức, chưa hiệu quả. Hoạt động trải nghiệm, hướng

¹² Công văn số 1874/SGDĐT ngày 01/9/2021, Công văn số 2766/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2022 và Công văn số 2156/SGDĐT-TrH ngày 15/8/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học; Công văn số 2291/SGDĐT-GDTrH ngày 25/8/2023 của Sở GDĐT về việc triển khai sử dụng phần mềm quản lý chuyên môn),

¹³ 1 tiết HĐ TNHN lớp 10C5 cô giáo Trần Thị Huyền; 1 tiết Lịch sử lớp 10C2 cô giáo Ngô Thị Trang; 10C2

nghiệp tổ chức hoạt động học chưa chú trọng tới cá nhân học sinh để hướng nghiệp hiệu quả với từng đối tượng.

Việc kiểm tra đánh giá (KTĐG) kết quả học tập của học sinh thực hiện đúng theo hướng dẫn Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 và Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT:

- Kế hoạch dạy học môn học của tổ/nhóm chuyên môn đã thể hiện rõ kế hoạch kiểm tra đánh giá định kỳ về thời điểm, nội dung kiểm tra, yêu cầu cần đạt và hình thức kiểm tra đánh giá.

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: được thực hiện trong quá trình dạy học, đã có kế hoạch KTĐG đảm bảo quy định về số điểm kiểm tra, thời điểm kiểm tra và hình thức đánh giá định kỳ.

*** Tồn tại, hạn chế:**

- Các bài kiểm tra đánh giá chưa đa dạng về hình thức kiểm tra đánh giá và mức độ phân loại học sinh chưa cao.

- Bài đánh giá thường xuyên chưa ghi rõ yêu cầu và tiêu chí đánh giá trong kế hoạch bài dạy.

3.3. Công tác sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học

Thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn đảm bảo đủ các hình thức, đúng các bước của sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học (NCBH). Qua thanh tra, cho thấy: năm học 2022-2023 có 22 bài học (trong đó có 5 chủ đề STEM); năm học 2023-2024 (tính đến thời điểm thanh tra) tổ chức được 12 bài học chuyên đề NCBH và 03 chủ đề STEM.

*** Tồn tại, hạn chế:** Hoạt động sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học chưa thật sự chuyên sâu, nhà trường chưa tổ chức được các hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề nhằm giúp giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn sâu và giao lưu học tập. Chưa có hoạt động xây dựng đồ dùng, thiết bị dạy học tự làm.

3.4. Quản lý hồ sơ, sổ sách, học bạ điện tử học sinh

- Có kế hoạch vào điểm trên CSDL ngành, 100% học sinh nhà trường được quản lý học tập bằng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử theo đúng quy định.

- Nhà trường mở các đợt nhập điểm theo tháng để giáo viên vào điểm đánh giá thường xuyên và cập nhật nhận xét đánh giá cuối học kỳ. Sửa điểm theo đúng quy định và phân công quản lý của nhà trường: khi giáo viên chưa vào hoặc cần sửa chữa điểm phải báo cáo và có giấy đề nghị được BGH duyệt đồng ý mới được quản trị mở để cập nhật. Mọi sửa chữa về điểm trên CSDL phải có biên bản giải trình và lưu hồ sơ.

- Hồ sơ chuyên môn của giáo viên được quy định đưa lên phần mềm quản lý

hồ sơ theo tháng, có lịch nộp và ký duyệt, đã sử dụng chữ ký số được cung cấp.

4. Triển khai các công việc trọng tâm của năm học

Đầu mỗi năm học, nhà trường đã xây dựng và triển khai thực hiện đầy đủ các công việc trọng tâm của năm học theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Qua thanh tra cho thấy: Trong kế hoạch giáo dục của nhà trường đã đưa ra 8 nhiệm vụ trọng tâm. Trong đó, tập trung vào công tác phát triển đội ngũ và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo; tiếp tục tăng cường vai trò chỉ đạo thực hiện tốt chương trình GDPT 2018, đảm bảo và hoàn thành chương trình 2006; tăng cường công tác chuyển đổi số phát huy tính chủ động tích cực và linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ của giáo viên; đảm bảo công tác an toàn và an ninh trường học, dân chủ kỷ cương và phòng chống bạo lực học đường; đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền giáo dục và đào tạo; Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp với điều kiện của trường; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất tốt đẹp cho học sinh. Nhà trường đã đảm bảo đủ phòng học cho mỗi lớp 01 phòng học 2 buổi/ngày.

Các hoạt động giáo dục mà nhà trường thực hiện theo kế hoạch đã góp phần tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, đảm bảo tốt nhất an ninh trật tự, an toàn trường học. Theo năm học, nhà trường đã tổ chức hội thao quốc phòng an ninh chào mừng ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22-12, tổ chức hoạt động trải nghiệm QPAN 1 ngày tại tiểu đoàn E38-Quân khu 3 (khối 11) và tại Lữ đoàn 679-Bộ tư lệnh Hải quân (khối 12); cán bộ ban chấp hành các chi đoàn và ban cán sự (21 lớp năm học 2022-2023) được Đoàn Thanh niên tổ chức học tập, trải nghiệm, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đoàn và phong trào thanh niên tại đền thờ Nguyễn Đức Cảnh; tổ chức lễ báo công dâng Bác kỷ niệm 114 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5).

Tổ chức thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh khá hiệu quả. Từ tháng 9 đến tháng 10 hàng năm, nhà trường phát động cuộc thi nghiên cứu khoa học cho học sinh; sau đó các tập thể lớp lên ý tưởng và lựa chọn ý tưởng, các thầy cô chuyên môn tương ứng xây dựng hoặc duyệt ý tưởng cho nhóm học sinh đồng thời giám sát, hướng dẫn học sinh thực hiện; các tổ chuyên môn chỉnh sửa các dự án được lựa chọn và hỗ trợ học sinh đưa dự án dự thi cấp thành phố.

Đồng thời, nhà trường đã thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả. Xây dựng đủ kế hoạch phòng chống tham nhũng trong dạy học thông qua việc tích hợp lồng ghép trong môn GDCD và GDKT pháp luật; thực hiện nghiêm túc việc soạn kế hoạch bài dạy có nội dung giảng dạy này. Xây dựng kế hoạch giáo dục ATGT và các nội dung khác theo hướng dẫn của Sở GDĐT đảm bảo yêu cầu. Thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục hướng

nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học phổ thông.

*** Tồn tại, hạn chế:**

- Việc tăng cường việc đầu tư cơ sở vật chất để thực hiện Chương trình GDPT 2018 còn chưa được quan tâm chú trọng.

- Hoạt động đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh còn chưa thể hiện rõ trong hồ sơ.

5. Các điều kiện để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018

5.1. Về đội ngũ

- Về trình độ chuyên môn: 100% GV đạt chuẩn, 14% GV trên chuẩn, tỉ lệ giáo viên cơ hữu hiện nay trên 64%, cơ cấu giáo viên đảm bảo đủ các bộ môn. Đội ngũ cán bộ giáo viên trẻ nhiệt tình trong công tác; có tinh thần tự giác học tập nâng cao về trình độ chuyên môn.

- Trường đã căn cứ vào kết quả khảo sát nguyện vọng, định hướng của học sinh, tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường để xây dựng các tổ hợp môn học; việc phân công giảng dạy khá phù hợp, đáp ứng được yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018 với một số hoạt động giáo dục/môn học mới.

*** Tồn tại, hạn chế:**

- So với yêu cầu thực tiễn, năm học 2023-2024 trường còn thiếu giáo viên cơ hữu nhất là ở các môn Toán, Lịch sử do đó việc triển khai Chương trình GDPT 2018 chưa được chủ động.

- Một số giáo viên còn kiêm nhiệm các công việc cũng như dạy kết hợp môn/hoạt động giáo dục khác nên gặp khó khăn trong đổi mới phương pháp dạy học.

5.2. Công tác tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ

Giáo viên các bộ môn tham gia đầy đủ Hội thảo giới thiệu, tập huấn sử dụng SGK của Bộ GDĐT và các chương trình Hội thảo, tập huấn xây dựng Kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2018 do Sở GDĐT tổ chức. Qua thanh tra, cho thấy: 100% cán bộ quản lý giáo viên đã hoàn thành tập huấn Mô đun 1, 2, 3, 4, 5, 8, 9 theo Kế hoạch số 131/KH-SGDĐT ngày 01/11/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức bồi dưỡng đại trà chương trình GDPT cho cán bộ quản lý và giáo viên trên hệ thống LMS.

5.3. Điều kiện cơ sở vật chất

Phòng học: Trường có 21 phòng học kiên cố có diện tích 54m²/phòng, đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT. Các phòng học được trang bị đủ bàn, ghế học sinh đúng quy cách và đủ chỗ ngồi cho học sinh; bàn, ghế giáo viên; bảng lớp, tivi; hệ thống đèn và hệ thống

quạt đảm bảo các điều kiện học tập. Mỗi lớp học được trang bị 01 máy chiếu hoặc tivi màn hình lớn đảm bảo điều kiện dạy học có ứng dụng công nghệ thông tin.

Phòng thực hành: Trường có 01 phòng Tin học gồm 34 máy tính vẫn hoạt động có diện tích 71m²/phòng, đủ bàn ghế, máy chiếu và thiết bị phòng cháy, chữa cháy; 01 phòng thực hành Vật lý-Công nghệ có diện tích 54m², gồm 6 bộ bàn ghế (không phải là bàn học), để tổ chức thực hành; 01 Phòng thực hành Sinh học-Hóa học có diện tích 54m²/phòng, gồm 6 bộ bàn thực hành (đủ cho 24 - 36 học sinh), đủ bồn rửa có nước, đảm bảo điều kiện an toàn cho thực hành; 01 kho hóa chất và 1 kho thiết bị Thử nghiệm-GDQPAN. Tại thời điểm thanh tra, thiết bị và hóa chất trong các phòng thực hành để trong kho được quản lý và theo dõi thông qua nhân viên phụ trách thiết bị.

Ngoài phòng học, phòng thực hành, trường có: Thư viện chủ yếu là SGK và một số tài liệu tham khảo mới được cập nhật theo các môn học, có phòng đọc, hồ sơ quản lý Thư viện được cập nhật trên sổ sách viết tay; nhà đa năng, phòng tư vấn học đường; các phòng chức năng khác.

Thiết bị dạy học các môn học: Đầu năm học 2022-2023 và năm học 2023 - 2024, nhà trường đã xây dựng kế hoạch rà soát thiết bị dạy học theo Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT để mua sắm và trang bị thiết bị dạy học.

Tồn tại hạn chế:

- Cơ sở vật chất phục vụ dạy và học tuy đã được tăng cường nhưng vẫn chưa đáp ứng được với yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Đặc biệt, còn thiếu các phòng học bộ môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Ngoại ngữ; phòng thực hành Lý-Công nghệ, Hóa-Sinh chưa đáp ứng được yêu cầu về diện tích theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Phòng thư viện nhỏ, chưa được đổi mới trong công tác quản lý.

- Thiết bị dạy học tối thiểu hiện nay chưa đáp ứng được đầy đủ theo Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT, còn thiếu nhiều thiết bị ở các bộ môn, chưa đáp ứng đầy đủ hoạt động dạy học theo chương trình GDPT 2018. Số thiết bị và đồ dùng dạy học hiện nay chỉ đáp ứng được 1/3 theo quy định.

C. KẾT LUẬN

Qua kết quả thanh tra Trường THPT Trần Tất Văn theo Quyết định số 30/QĐ-TTr ngày 25/3/2024 của Chánh Thanh tra Sở GDĐT Hải Phòng, đối chiếu với các quy định của pháp luật hiện hành và các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, cho thấy:

Ưu điểm:

- Trường lưu trữ đầy đủ các văn bản pháp quy, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền về các nội dung thanh tra theo Quyết định số 30/QĐ-

TTr ngày 25/3/2024 của Chánh Thanh tra Sở GDĐT Hải Phòng; việc tổ chức triển khai thực hiện các văn bản cơ bản đúng trình tự, thủ tục, đúng thời gian đảm bảo theo quy định và phù hợp với thực tế.

- Trường đã chủ động ban hành các văn bản triển khai, thực hiện Chương trình GDPT 2018 đảm bảo thực hiện các nội dung dạy học và đáp ứng được các mục tiêu giáo dục; nhà trường có nhiều nỗ lực để bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu; tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng theo kế hoạch của Bộ, Sở; được tập huấn đầy đủ về Chương trình GDPT 2018; được tham gia hội thảo giới thiệu sách giáo khoa, hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa và phương pháp dạy học các môn học của các nhà xuất bản, tích cực thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, vận dụng linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;

- Trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ hàng năm cơ bản đủ nội dung sát thực tế của trường và đảm bảo yêu cầu của Sở GDĐT; có kế hoạch kiểm tra chi tiết theo từng tháng; các cuộc kiểm tra, nội dung kiểm tra, chuyên đề kiểm tra cơ bản đảm bảo yêu cầu.

- Việc thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục của nhà trường cơ bản đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/7/2017 của Bộ GDĐT và Văn bản số 551/SGDĐT-TTr ngày 17/3/2022 của Sở GDĐT.

Tồn tại, hạn chế:

- Về việc thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục:

+ Trong hồ sơ lưu trữ về công tác công khai ở niên độ được thanh tra, trường còn thiếu một số biểu công khai: quyết toán thu-chi, dự toán thu-chi, thực hiện dự toán thu-chi.

+ Việc soạn thảo và ban hành văn bản (quyết định, kế hoạch, báo cáo, biểu mẫu) còn hạn chế như: chưa theo mẫu quy chuẩn; chưa vào sổ lấy số, ghi ngày; còn chèn chữ vào phần số văn bản.

- Về công tác kiểm tra nội bộ:

+ Còn tập trung nhiều vào kiểm tra giáo viên, kiểm tra học sinh và kiểm tra chuyên môn mà chưa tập trung kiểm tra các nội dung khác trong công tác quản lý nhà trường nhất là quản lý tài chính, quản lý cơ sở vật chất.

+ Việc quản lý, bảo quản, sử dụng hồ sơ theo Điều lệ trường học còn tồn tại, hạn chế như đã nêu ở trên đặc biệt việc chấm điểm tiết dạy của giáo viên, nhận xét của Ban giám hiệu hàng tuần trong sổ ghi đầu bài; cập nhật thông tin trong sổ tài sản.

- Về việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018:

+ Chưa bám sát khung thời gian năm học theo quy định, trường tổ chức dạy học chính khóa trước 02 tuần.

+ Vẫn còn thiếu sót trong kiểm tra đánh giá học sinh, cập nhật, theo dõi học sinh nghỉ học trên hồ sơ.

+ Việc lựa chọn sách giáo khoa vẫn còn hạn chế về việc ghi chép biên bản nhất là phần ý kiến cụ thể từng giáo viên.

+ Kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn còn tồn tại, hạn chế như đã nêu ở phần III mục 3.1.

+ Hoạt động sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học chưa thật sự chuyên sâu, nhà trường chưa tổ chức được các hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề nhằm giúp giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn sâu và giao lưu học tập. Chưa có hoạt động xây dựng đồ dùng, thiết bị dạy học tự làm.

+ Còn thiếu các phòng học bộ môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Ngoại ngữ; phòng thực hành Lý-Công nghệ, Hóa-Sinh chưa đáp ứng được yêu cầu về diện tích theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Phòng thư viện nhỏ, chưa được đổi mới trong công tác quản lý.

+ Thiết bị dạy học tối thiểu hiện nay chưa đáp ứng được đầy đủ theo Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT, còn thiếu nhiều thiết bị ở các bộ môn, chưa đáp ứng đầy đủ hoạt động dạy học theo chương trình GDPT 2018. Số thiết bị và đồ dùng dạy học hiện nay chỉ đáp ứng được 1/3 theo quy định.

D. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Trường trung học phổ thông Trần Tất Văn

Có biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế được nêu ở trên và trong biên bản lưu tại nhà trường. Chú ý hơn đến các nội dung:

1.1. Về việc thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục

- Bám sát các văn bản của các cấp để thực hiện công khai đúng đủ về nội dung, hình thức và thời gian, thời điểm công khai. Trước mắt bổ sung những biểu mẫu công khai còn thiếu trong hồ sơ lưu trữ nhất là các biểu công khai về tài chính.

- Căn cứ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư đề soạn thảo, ban hành các văn bản trong đó có văn bản về công tác công khai.

1.2. Về công tác kiểm tra nội bộ

Bám sát Công văn số 2000/SGDĐT-TTr ngày 15/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ và tình hình thực tế tại nhà trường để triển khai thực hiện công tác kiểm tra nội bộ một cách thiết thực có hiệu

quả trong đó chú ý:

- Sử dụng đúng mẫu văn bản: Quyết định, kế hoạch, ...
- Quản lý, bảo quản và sử dụng hồ sơ theo Điều lệ trường học.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra phải đủ nội dung theo chức năng quản lý nhưng có trọng tâm, trọng điểm; không chỉ tập trung vào kiểm tra chuyên môn, kiểm tra giáo viên và kiểm tra học sinh mà chưa chú ý đến các nội dung quản lý khác như quản lý cơ sở vật chất, quản lý tài chính.

1.3. Về việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường, kế hoạch của tổ/nhóm chuyên môn và kế hoạch cá nhân sao cho đúng và đủ theo quy định.
- Tiếp tục chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện Chương trình GDPT 2018 như cơ sở vật chất, đội ngũ. Bổ sung đủ phòng học bộ môn và thiết bị còn thiếu.
- Thực hiện nghiêm túc theo quy định về lựa chọn sách giáo khoa, thiết lập biên bản đầy đủ, chặt chẽ, ghi chép biên bản có chất lượng.

2. Đối với Sở GDĐT

Thanh tra Sở đề nghị Giám đốc Sở GDĐT giao các tổ chức, bộ phận; phòng chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan căn cứ nội dung trên để tham mưu với Giám đốc hướng dẫn Trường trung học phổ thông Trần Tất Văn khắc phục tồn tại, hạn chế như đã nêu theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, trong đó chú ý hơn một số nội dung sau:

- Phòng Tổ chức cán bộ tham mưu về việc khắc phục việc thiếu giáo viên ở một số môn.
- Phòng Giáo dục trung học tham mưu về việc khắc phục tồn tại, hạn chế về việc thực hiện Chương trình GDPT 2018.
- Thanh tra Sở tham mưu việc khắc phục những tồn tại về công tác kiểm tra nội bộ, thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục.
- Phòng Kế hoạch tài chính tham mưu khắc phục việc thiếu phòng bộ môn và thiết bị đồ dùng dạy học./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Thanh tra Bộ BGDĐT;
- Thanh tra thành phố;
- Ban Giám đốc Sở;
- UBND huyện An Lão;
- Chánh Văn phòng;
- TP: GDT&H, TCCB, KHTC;
- Trường THPT Trần Tất Văn;
- Lưu: VT, TTr, HSTTr.

CHÁNH THANH TRA

Đào Văn Minh